Ký bởi: Phòng Nội vụ
Email: nv.ducco@gialai.gov.vn
Cơ quan: Huyện Đức Cơ, Tỉnh Gia Lai
Ngày ký: 01.11.2019 14:18:28 +07:00

UBND HUYỆN ĐỨC CƠ
ĐOÀN KIỂM TRA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 62/BC-ĐKT

Đức Cơ, ngày 31 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 24/12/2018 của Ủy ban nhân dân huyện về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2019, Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2019.

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các phòng, ban đơn vị và Uỷ ban nhân dân các xã, thị trấn, kết quả như sau:

I. Nội dung kiểm tra

Đoàn kiểm tra đã tập trung kiểm tra một số nội dung trong công tác cải cách hành chính như: Công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu; việc triển khai thực hiện cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ quy định việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; việc thực hiện văn bản xin lỗi cá nhân, tổ chức vì sự sai sót, quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính; kiểm tra công tác giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền; kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức, viên chức, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy chế làm việc; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc, giải quyết thủ tục hành chính: xử lý hồ sơ trên hệ thông một cửa điện tử, tiếp nhận và trả kết quả qua công dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích, sử dụng mail công vụ, hệ thống quản lý văn bản điều hành, chữ ký số…và các nội dung khác có liên quan đến công tác cải cách hành chính.

II. Kết quả kiểm tra thực tế

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Trên cơ sở Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã quan tâm, triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Chủ động xây dựng các nội dung Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019; kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính. Tuy nhiên, vẫn còn đơn vị chưa ban hành kế hoạch cải cách hành chính[1]. UBND các xã, thị trấn đã thực hiện kiện toàn bộ phận tiếp nhận và trả kết

[1] Phòng Y tế.

quả, quy chế làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã nhưng việc thực hiện chế độ họp định kỳ một cửa theo quy chế chưa nghiêm[2].

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo kịp thời nhưng chưa đảm bảo nội dung (chỉ báo biểu mẫu) [3].

2. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính

Công các kiểm soát thủ tục hành chính đã được quan tâm, triển khai, 10/10 xã, thị trấn đã ban hành kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của cơ quan. Các báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính đảm bảo thời gian theo quy định. Sử dụng các biểu mẫu trong giải quyết thủ tục hành chính theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

Tuy nhiên, còn các mặt hạn chế như:

- Niêm yết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả [4] và Trang thông tin điện tử của địa phương chưa đầy đủ [5]; bảng niêm yết thủ tục hành chính chưa niêm yết danh mục TTHC theo đúng mẫu tại phụ lục IV-Thông tư 02/2017/TT-VPCP [6]; Niêm yết phản ánh kiến nghị; mức thu phí và lệ phí chưa đảm bảo theo quy định [7].

- Chưa thực hiện báo cáo rà soát, đánh giá TTHC năm 2019 theo kế hoạch [8].

3. Giải quyết thủ tục hành chính ở các lĩnh vực

3.1. UBND cấp xã

Công tác giải quyết thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực: Qua kiểm tra hồ sơ trực tiếp, đa số các đơn vị, UBND các xã giải quyết hồ sơ TTHC đúng thời gian quy định, hồ sơ trễ chủ yếu do lỗi hệ thống mạng, công chức chuyên môn lưu kết thúc hồ sơ trên hệ thống trễ. Cụ thể:

3.1.1. Lĩnh vực Lao động-Thương binh và Xã hội

Đa số UBND các xã, thị trấn tiếp nhận hồ sơ thành phần đảm bảo quy định, có phiếu hẹn và trả kết quả, sử dụng số theo dõi và các biểu mẫu theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP.

Tuy nhiên vẫn còn một số xã chưa đưa thủ tục lao động-thương binh, xã hội lên hệ thống một cửa điện tử do đó không sử dụng các biểu mẫu theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP(phiếu tiếp nhận và trả, sổ theo dõi...)[9] hoặc đã đưa TTHC lên hệ

---

[2] Cấp xã: Ia Krêl; Ia Pnôn.
[3] Các xã: Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Kriêng, Ia Krêl (báo cáo 6 tháng đảm bảo), Ia Lang, Ia Din.
[4] Các xã: Ia Pnôn, Ia Nan, Ia Dơk, Ia Lang.
[5] Các xã: Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Kriêng, Ia Krêl, Ia Lang, Ia Din, Ia Dơk.
[6] Các xã: Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Kriêng, Ia Krêl, Ia Lang, Ia Din, Ia Dơk.
[7] Các xã: Ia Lang, Ia Krêl.
[8] Các xã: Ia Lang, Ia Din, Ia Kriêng, Ia Pnôn.
[9] Xã Ia Krêl.

thống và sử dụng các biểu mẫu nhưng không đầy đủ[10]; Còn tình trạng hồ sơ trễ hẹn và chưa thực hiện xin lỗi công dân theo quy định[11].

3.1.2. Lĩnh vực xây dựng

UBND các xã phối hợp thực hiện quy trình giải quyết TTHC đảm bảo quy trình, thời gian thực hiện. Tuy nhiên vẫn còn một số xã không lưu đầy đủ hồ sơ xây dựng theo quy định tại điểm 1, khoản 2, Điều 89, Luật Xây dựng năm 2014[12].

3.1.3. Lĩnh vực Tư pháp

UBND các xã thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC lĩnh vực tư pháp theo quy định, thành phần hồ sơ đầy đủ, thời hạn giải quyết thực tế đúng hạn, một số hồ sơ trễ do lỗi hệ thống, công chức chuyên môn kết thúc hồ sơ trễ [13]; có hồ sơ từ chối không đủ điều kiện nhưng xã không lập phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ theo quy định[14]. Đã thực hiện tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống một cửa điện tử và sử dụng biểu mẫu đúng quy định, tuy nhiên, còn một số xã chưa đưa đầy đủ hồ sơ lên hệ thống[15].

Chưa thực hiện đảm bảo quy trình đối với thủ tục hành chính ba trong một, không sử dụng phiếu hẹn trả kết quả (đăng ký khai sinh, hộ khẩu thường trú, bảo hiểm y tế cho trẻ em)[16].

3.1.4. Lĩnh vực đất đai

UBND xã đã thực hiện cập nhật hồ sơ thủ tục hành chính lên hệ thống một cửa điện tử, sử dụng các biểu mẫu tiếp nhận và trả kết quả theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP; tuy nhiên một số xã cập nhật hồ sơ lên hệ thống không đầy đủ[17], thiếu phiếu tiếp nhận và trả kết quả[18] hoặc chưa điền đầy đủ thông tin vào phiếu[19]; thiếu sổ theo dõi theo quy định[20].

Hồ sơ đa số thực hiện thành phần hồ sơ đầy đủ, quy trình đảm bảo, hồ sơ thực tế trả đúng hẹn nhưng lưu kết thúc trễ[21]; một số xã để xảy ra tình trạng trễ hẹn thực tế và chưa thực hiện xin lỗi đối với tổ chức, công dân theo quy định[22].

Chưa thực hiện liên thông cấp huyện-xã; công dân vẫn phải trực tiếp nhận hồ sơ tại xã và nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện[23].

---

[10] Các xã: Ia Din, Ia Lang.
[11] Xã Ia Lang (02 hồ sơ).
[12] Các xã: Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Kriêng, Ia Dơk.
[13] Các xã: Ia Nan (7 hồ sơ), Ia Dơk (11 hồ sơ), Ia K riêng (14 hồ sơ), Ia Krêl (34 hồ sơ), Ia Din (6 hồ sơ), Ia Lang (15 hồ sơ), Ia Pnôn (48 hồ sơ).
[14] Xã Ia Pnôn (12 hồ sơ).
[15] Các xã: Ia Lang, Ia Kriêng, Ia Nan, Ia Pnôn.
[16] Các xã: Ia Pnôn, Ia Dơk, Ia Din, Ia Lang.
[17] Các xã: Ia Pnôn, Ia Nan, Ia Dơk.
[18] Xã Ia Nan.
[19] Xã Ia Krêl.
[20] Xã Ia Pnôn.
[21] Xã Ia Pnôn.
[22] Các xã: Ia Lang (01 hồ sơ), Ia Kriêng (02 hồ sơ).
[23] Các xã: Ia Din, Ia Krêl, Ia Kriêng, Ia Dơk, Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Lang.

3.2. Các phòng chuyên môn

3.2.1. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội

Qua kiểm tra thực tế hồ sơ lưu trữ tại phòng từ ngày 01/01/2019 đến nay, Phòng tiếp nhận 326 hồ sơ thủ tục hành chính (Trong đó: 69 hồ sơ lĩnh vực người có công và 257 hồ sơ lĩnh vực bảo trợ xã hội). Các hồ sơ chưa mở sổ theo dõi và sử dụng các biểu mẫu tiếp nhận và trả kết quả theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.[24]

Trên hệ thống một cửa điện tử mới tiếp nhận 05 hồ sơ (Trong đó: 02 hồ sơ lĩnh vực chính sách người có công, 03 hồ sơ lĩnh vực Bảo trợ xã hội). Qua kiểm tra 02 hồ sơ thực tế: Hồ sơ đảm bảo quy trình và thời gian theo quy định, sử dụng các biểu mẫu theo đúng Thông tư 01/2018/TT-VPCP.

3.2.2. Phòng Tư pháp

Qua kiểm tra thực tế hồ sơ lưu trữ tại phòng từ ngày 01/01/2019 đến nay, Phòng tiếp nhận 100 hồ sơ thủ tục hành chính (Trong đó: 73 hồ sơ chứng thực và sao y bản chính; 24 hồ sơ cải chính hộ tịch; 02 hồ sơ kết hôn có yếu tố nước ngoài; 01 đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài). Các hồ sơ thuộc lĩnh vực hộ tịch chưa mở sổ theo dõi theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.[25]

Trên hệ thống một cửa điện tử mới tiếp nhận 15 hồ sơ cải chính hộ tịch có phiếu hẹn và trả kết quả, các hồ sơ còn lại chưa có phiếu hẹn và trả kết quả (73 hồ sơ chứng thực và sao y bản chính trả ngay trong ngày nên không in phiếu hẹn và trả kết quả). Qua kiểm tra 15 hồ sơ tiếp nhận trên hệ thống một cửa điện tử: Hồ sơ đảm bảo quy trình và thời gian theo quy định, sử dụng các biểu mẫu theo đúng Thông tư 01/2018/TT-VPCP.

3.2.3. Phòng Y tế

Qua kiểm tra hồ sơ thực tế lưu trữ tại phòng từ 01/01/2019 đến nay, Phòng tiếp nhận 07 hồ sơ: Hồ sơ đảm bảo quy trình và thời gian theo quy định, sử dụng các biểu mẫu theo đúng Thông tư 01/2018/TT-VPCP; tuy nhiên hồ sơ báo trễ hẹn trên hệ thống[26].

3.2.4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Qua kiểm tra thực tế xác suất, Phòng tiếp nhận 01 hồ sơ sát nhập, chia tách trường THCS, qua kiểm tra thành phần hồ sơ đảm bảo, quy trình, thời gian thực hiện đúng quy định. Tuy nhiên đơn vị không tiếp nhận hồ sơ qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, chưa đưa tất cả thủ tục hành chính lên hệ thống một cửa điện tử; không sử dụng các biểu mẫu theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP[27].

---

[24] Thời gian đầu Phòng LĐ-TB,XH chưa cập nhật đầy đủ hồ sơ lên hệ thống nên chưa sư dụng hoặc trích xuất các biểu mẫu theo quy định.

[25] Phòng Tư pháp chưa cập nhật đầy đủ hồ sơ lên hệ thống nên chưa sư dụng hoặc trích xuất các biểu mẫu theo quy định.

[26] Phòng Y tế hồ sơ trả đúng hẹn, tuy nhiên do lưu kết thúc hồ sơ trên hệ thống trễ, dẫn đến hệ thống báo trễ.

[27] Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa thực hiện quy trình một cửa, một cửa điện tử.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Các cơ quan, đơn vị đã quan tâm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn. Đến nay đội ngũ công chức cấp huyện, cấp xã cơ bản đạt chuẩn; một số xã còn tình trạng cán bộ chưa đạt chuẩn[28].

Các xã đã quan tâm, kiện toàn đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; tuy nhiên một số xã chưa bố trí công chức làm việc đầy đủ theo quyết định kiện toàn[29].

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi công vụ và giải quyết các thủ tục hành chính. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện quy trình luân chuyển văn bản đến, đi chưa đảm bảo, vẫn còn tình trạng luân chuyển văn bản giấy và không trình dự thảo văn bản trên hệ thống hoặc trình không đầy đủ[30]; quy trình xử lý văn bản trên hệ thống QLVBĐH chưa đảm bảo[31]; chưa sử dụng mail công vụ trong quá trình trao đổi văn bản[32]; chưa khai thác sử dụng toàn bộ thiết bị được lắp đặt cho hệ thống một cửa điện tử[33]; Chưa thực hiện chữ ký số đầy đủ[34]; Trang Thông tin điện tử của xã chưa được quan tâm, hoạt động phong phú[35].

III. Kiểm tra qua báo cáo

Công tác kiểm tra thông qua báo cáo giúp các phòng chuyên môn và UBND cấp xã nhìn nhận đánh giá những ưu điểm và tồn tại hạn chế trong công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, nâng cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Qua đó, rà soát các nhiệm vụ chưa hoàn thành và có phương hướng, nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã quan tâm thực hiện tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu của Đoàn Kiểm tra cải cách hành chính huyện, tuy nhiên một số cơ quan, đơn vị gửi báo cáo còn chậm[36]; một số báo cáo chưa thể hiện những tồn tại, hạn chế để nghiêm túc rút kinh nghiệm [37].

Qua báo cáo cho thấy, các cơ quan, đơn vị đã có sự quan tâm, triển khai công tác cải cách hành chính, đã xây dựng và tích cực thực hiện các nhiệm vụ và đạt được kết quả. Việc giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo theo quy định, quy trình

---

[28] Các xã: Ia Din, Ia Krêl, Ia Kriêng, Ia Dơk, Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Lang.
[29] Các xã: Ia Lang, Ia Pnôn, Ia Kriêng, Ia Krêl, Ia Din.
[30] Các xã: Ia Din, Ia Krêl, Ia Kriêng, Ia Dơk, Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Lang.
Các phòng: Phòng Y tế, Phòng Lao đông-Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tư pháp.
[31] Các phòng: Phòng Lao đông-Thương binh và xã hội, Phòng Y tế.
[32] Phòng Tư pháp; Các xã: Ia Din, Ia Krêl, Ia Dơk, Ia Pnôn.
[33] Các xã: Ia Lang, Ia Krêl, Ia Din.
[34] Phòng Y tế; Các xã: Ia Nan, Ia Pnôn.
[35] Xã Ia Nan.
[36] Phòng Tài nguyên và Môi trường, xã Ia Kla.
[37] Thị trấn Chư Ty; Ia Dom

giải quyết hồ sơ đảm bảo, một số hồ sơ trễ hẹn do lỗi hệ thống và công chức chuyên môn kết thúc hồ sơ trễ [38].

Chất lượng đội ngũ công chức cấp huyện, xã đảm bảo đạt chuẩn theo quy định; một số cán bộ cấp xã chưa đạt chuẩn.

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã quan tâm, ứng dụng công nghệ thông tin trong trao đổi công việc và giải quyết thủ tục hành chính; tuy nhiên việc xử lý văn bản đi trên hệ thống QLVBĐH vẫn chưa đầy đủ, chưa trình dự thảo văn bản đi trên hệ thống [39].

IV. Nội dung kiến nghị của cơ quan, đơn vị

Thường xuyên mở lớp tập huấn triển khai phần mềm quản lý văn bản điều hành, một cửa điện tử cho cán bộ, công chức; lớp tập huấn về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

Thường xuyên rà soát, thông báo đến cơ quan, đơn vị bộ thủ tục hành chính trong các lĩnh vực, đăng tải đầy đủ lên Công thông tin điện tử của huyện để cơ quan, đơn vị đảm bảo tra cứu, niêm yết và thực hiện theo quy định.

Quan tâm, lắp đặt một số hạng mục còn thiếu tại Bộ phận một cửa của xã.

V. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Công tác chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính được quan tâm; tăng cường chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, góp phần hạn chế sai sót trong thực hiện trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức.

Các đơn vị, địa phương được kiểm tra đã thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND huyện trong việc công bố thủ tục hành chính theo thẩm quyền giải quyết, thực hiện nghiêm túc giờ giấc làm việc; trình tự giải quyết thủ tục hành chính từ khâu tiếp nhận đến khâu trả kết quả đều đúng quy trình.

Đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

2. Hạn chế, tồn tại

Công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính vẫn còn tình trạng hồ sơ trễ hẹn, nhất là trong lĩnh vực đất đai; hồ sơ trễ hẹn không thực tế nhiều nguyên nhân do: công chức chuyên môn lưu kết thúc hồ sơ trên hệ thống trễ, lỗi hệ thống mạng hư hỏng, gián đoạn.

---

[38] Phòng Kinh tế và Hạ tầng ; Phòng Văn hóa và Thông tin; Tài chính-kế hoạch; Phòng Tài nguyên và Môi trường; thị trấn Chư ty; xã Ia Dom.

[39] Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Tài chính-kế hoạch; Phòng Tài nguyên và Môi trường.
Cấp xã: thị trấn Chư ty; xã Ia Dom, xã Ia Kla.

Niêm yết danh mục thủ tục hành chính chưa đảm bảo theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP; niêm yết thủ tục hành chính chưa đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và Trang thông tin điện tử cấp xã.

Tinh thần trách nhiệm của một số công chức được phân công thụ lý giải quyết hồ sơ chưa cao; chưa chủ động theo dõi việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính để khắc phục triệt để tình trạng trễ hẹn; chế độ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn không duy trì thường xuyên do vậy không rút được kinh nghiệm trong giải quyết công việc; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đã cải thiện nhưng vẫn còn tình trạng cán bộ cấp xã chưa đạt chuẩn.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính chưa đảm bảo, nhất là việc thực hiện quy trình luân chuyển văn bản đi trên hệ thống, sử dụng mail công vụ và chữ ký số chưa đầy đủ; trang thiết bị trên hệ thống một cửa điện tử của một số xã đã hư hỏng, chưa được sửa chữa; trang thông tin điện tử thành phần xã chưa được cập nhật các nội dung, tin tức, hoạt động phong phú.

Chưa phát sinh thủ tục hành chính tiếp nhận qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và Dịch vụ Bưu chính Công ích.

3. Nguyên nhân của hạn chế

Một số địa phương chưa triển khai quyết liệt, tổ chức thực hiện chưa đồng bộ, kịp thời, công tác kiểm tra, họp định kỳ chưa thường xuyên; năng lực, trình độ chuyên môn của công chức còn hạn chế.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính chưa được quan tâm, chú trọng, trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức còn hạn chế; người dân chưa chủ động trong việc tiếp cận công nghệ thông tin trong liên hệ giải quyết thủ tục hành chính ở cơ quan, nhà nước.

Thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực vẫn còn rườm rà, thường xuyên thay đổi đã gây khó khăn cho quá trình giải quyết và cập nhật, công khai thủ tục hành chính; thủ tục hành chính phức tạp liên quan đến nhiều đầu mối dẫn đến còn hồ sơ giải quyết chậm trễ. Hệ thống QLVBĐH, một cửa điện tử thường xuyên trục trặc, dẫn đến hồ sơ lưu kết thúc trễ so với thực tế.

V. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế qua công tác kiểm tra cải cách hành chính; giải trình kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu, công chức chuyên môn liên quan đến tồn tại hạn chế trong công tác cải cách hành chính, đồng thời có biện pháp quyết liệt nhằm chấn chỉnh khắc phục ngay những tồn tại hạn chế, nhất là các tồn tại, hạn chế lặp lại nhiều lần chưa khắc phục dứt điểm (việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi công vụ và giải quyết thủ tục hành chính).

Đề nghị Văn phòng HĐND-UBND huyện hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng chữ ký số; niêm yết danh mục TTHC và Bộ thủ tục hành chính theo đúng Thông tư 02/2017/TT-VPCP tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện (không niêm yết tại các phòng ban) và Trang thông tin điện tử thanh phần của các xã, thị trấn.

Đề nghị Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp Văn phòng HĐND-UBND huyện quan tâm, triển khai có hiệu quả các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin bao gồm: sử dụng mail công vụ, chữ ký số, thực hiện đúng quy trình trên Hệ thống QLVBĐH (nhất là văn bản đi); phấn đấu phát sinh dịch vụ công tuyến mức độ 3 và dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các phòng ban đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong năm 2019. Đoàn kiểm tra báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- UBND huyện;
- Các phòng ban chuyên môn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT,nv

TRƯỞNG ĐOÀN

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG NỘI VỤ
H.ĐỨC CƠ-T.GIA LAI

Nguyễn Huệ